

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẠ LONG  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2021/HNGĐ- ST

Ngày 16/8/2021

V/v Tranh chấp về hôn nhân và  
gia đình

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thu Hương;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Xuân Lập và bà Lê Thị Thanh  
Hương;

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân  
thành phố Hạ Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên  
tòa:** Ông H1 Minh Công – Kiểm sát viên;

Trong ngày 16 tháng 8 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long  
xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 279/2021/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 5  
năm 2021 về: “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra  
xét xử số: 128/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2021 và Quyết định  
hoãn phiên tòa số 133/QĐST – HNGĐ ngày 10/8/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1983;

ĐKKHKT: Tổ 7, khu 6, phường T, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;  
Vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt);

- Bị đơn: Anh Nguyễn Gia H1, sinh năm 1983;

ĐKKHKT: Tổ 7, khu 6, phường T, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;

Chỗ ở: Tổ 2, khu 7, phường T, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;

Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị  
Phạm Thị H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Gia H1 kết hôn với nhau là hoàn toàn tự nguyện, không  
bị ai ép buộc. Có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân T, thành phố Hạ Long, tỉnh  
Quảng Ninh vào ngày 12/10/2016. Trước khi kết hôn chị và anh H1 đều có vợ và

có chồng nhưng đã ly hôn . Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống hạnh phúc đến tháng 02/2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do sống không hợp nhau, không tôn trọng nhau dẫn đến không có tiếng nói chung trong cuộc sống nên tH xuyên xây ra cãi chửi nhau . Mâu thuẫn của vợ chồng chị đã được gia đình hai bên hòa giải nhiều lần mặc dù chị cũng đã cố gắng khắc phục nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn . Chị và anh H1 đã sống ly thân từ tháng 05/2020 đến nay, anh H1 chuyển ra ngoài sống , chị và con chung vẫn sống tại nhà riêng . Trong thời gian ly thân chị và anh H1 không ai quan tâm đến ai và không quan tâm đến cuộc sống của ai. Nay chị xét thấy chị không còn tình cảm với anh H1, cuộc sống chung đã không tồn tại từ lâu , không thể khắc phục mà trở lại chung sống với nhau được nữa , chị đề nghị tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H1.

- Về con chung: Quá trình chung sống chị và anh H1 có 01 con chung là Nguyễn Gia L , sinh ngày 15/12/2016. Khi ly hôn chị đề nghị được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con chung;

- Về tài sản chung: Chị và anh H1 không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Quá trình chung sống chị và anh H1 không vay nợ chung của cơ quan tổ chức cũng như của cá nhân nào.

Bị đơn anh Nguyễn Gia H1 trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án đã được tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt, không có lý do nên không có lời khai trong hồ sơ vụ án. Đồng thời chị H có đơn không tiến hành hòa giải nên vụ án không hòa giải được.

Nguyên đơn chị Phạm Thị H trong quá trình giải quyết vụ án đều có mặt tham gia tố tụng, tại phiên tòa ngày hôm nay tuy chị H vắng mặt tại phiên tòa , có đơn xin xử vắng mặt trong đơn chị H thể hiện vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H1 và chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, chị không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con chung.

Ngày 09/7/2021, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long đã tiến hành xác minh tại tổ 7, khu 6, pH T, thành phố Hạ Long và được cung cấp nội dung sau: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Gia H1 sinh sống tại địa phương năm từ năm 2015 đến nay. Quá trình chung sống, tổ dân khu phố nhận được thông tin vợ chồng chị H – anh H1 có nhiều mâu thuẫn, bất đồng trong cuộc sống vợ chồng. Chị H và anh H1 đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay, anh H1 đã chuyển đi nơi khác sinh sống , không sống cùng chị H và con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long có quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và thư ký từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử: Thẩm phán và thư ký đã thực hiện đúng pháp luật.

- Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Hội đồng xét xử đã tiến hành xét xử đúng quy định của pháp luật.

- Về việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn: đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo qui định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai vẫn vắng mặt. Căn cứ điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng qui định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Gia H1 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Chị H và anh H1 quá trình chung sống đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn được. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị H.

Về con chung: Quá trình chung sống chị H và anh H1 có 01 con chung là Nguyễn Gia L, sinh ngày 15/12/2016. Chị H đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con chung. Yêu cầu của chị H không trái đạo đức, pháp luật, đề nghị HĐXX chấp nhận.

Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị H và anh H1 không có tài sản chung, không có vay nợ chung của cơ quan tổ chức cũng như của cá nhân nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên không đề cập giải quyết.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Phạm Thị H hiện đang sinh sống và có hộ khẩu tại tổ 7, khu 6, pH T, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Anh Nguyễn Gia H1 hiện đang sinh sống tại tổ 2, khu 7, pH T, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Gia H1 đã được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự cùng những tài liệu chứng cứ có trong vụ án, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào hồ sơ vụ án và phần trình bày của chị Phạm Thị H cho thấy: Chị H và anh Nguyễn Gia H tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân T, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 12/10/2016. Trước khi kết hôn anh chị đều có vợ, có chồng và đã ly hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 02/2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do sống không hợp nhau, không tôn trọng nhau dẫn

đến không có tiếng nói chung trong cuộc sống nên t H xuyên xây ra cãi chửi nhau .  
Mâu thuẫn của vợ chồng chị đã được gia đình hai bên hòa giải nhiều lần mặc dù  
chị cũng đã cố gắng khắc phục nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn ngày càng  
trầm trọng hơn . Chị và anh H1 đã sống ly thân từ tháng 05/2020 đến nay, anh H1  
chuyển ra ngoài sống , chị và con chung vẫn sống tại nhà riêng . Trong thời gian ly  
thân chị và anh H1 không ai quan tâm đến ai và không quan tâm đến cuộc sống của  
ai. Nay chị xét thấy chị không còn tình cảm với anh H1, cuộc sống chung đã không  
tồn tại từ lâu , không thể khắc phục mà trở lại chung sống với nhau được nữa , chị  
đề nghị tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H1.

Mặt khác, tổ dân khu phố cũng xác nhận thông tin vợ chồng chị H, anh H1  
trong cuộc sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, không còn khả năng hàn gắn, đã sống  
ly thân mỗi người một nơi, không ai quan tâm đến cuộc sống của ai.

Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được tòa án triệu tập hợp lệ rất nhiều  
lần, anh H1 đã biết thông tin chị H khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết ly hôn với  
anh nhưng anh H1 đều không đến Tòa án làm việc thể hiện không quan tâm đến  
cuộc hôn nhân và không tìm cách khắc phục mâu thuẫn vợ chồng. Vì vậy, Hội  
đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh H1 đã trầm trọng, cuộc sống  
chung không thể khắc phục mà trở lại chung sống với nhau được nữa , hơn nữa anh  
H1 cũng không có quan điểm muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng nên Hội đồng xét  
xử nhận thấy đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị H;

[4] Về con chung: Quá trình chung sống chị H và anh H1 có 01 con chung là  
Nguyễn Gia L, sinh ngày 15/12/2016. Chị H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng,  
chăm sóc con chung, chị không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con chung . Quá  
trình tòa án thụ lý giải quyết vụ án , anh H1 đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều  
lần nhưng cũng không đến tòa làm việc, không thể hiện quan điểm về việc con  
chung, hơn nữa từ khi anh H1 bỏ ra ở ngoài thì cháu Gia L vẫn ở cùng với mẹ ,  
được mẹ chăm sóc . Vì vậy, HĐXX nhận thấy nguyện vọng nuôi con chung của  
nguyên đơn là có căn cứ pháp luật, nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn

[5] Về tài sản chung và vay nợ chung: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Gia  
H1 không có tài sản chung, không vay nợ chung của cơ quan tổ chức cũng như của  
cá nhân nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy HĐXX không đề cập giải  
quyết.

[6] Về án phí: Nguyên đơn chị Phạm Thị H phải chịu án phí theo quy định  
pháp luật.

*Vì các lý trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Căn cứ vào:**

- Các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam.

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 227, điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị H;

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Gia H1;

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Gia L, sinh ngày 15/12/2016 cho chị Phạm Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, và giáo dục đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Gia H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nguyễn Gia H1 có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Gia H1 không có tài sản chung, không vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về án phí: Chị Phạm Thị H phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) chị Phạm Thị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0003558 ngày 04/5/2021 của Chi cục thi hành án thành phố Hạ Long.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn, bị đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND tp Hạ Long;
- Chi cục THA dân sự tp Hạ Long;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thu Hương**

